

**HƯỚNG DẪN**  
**về công tác quy hoạch cán bộ**

-----

Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị (*Quy định 50-QĐ/TW*); Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng (*Hướng dẫn 16-HD/BTCTW*) về quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 10/9/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 188-QĐ/TU ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;

Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 28/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ;

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

**A- NHỮNG YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ**

**I- PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Hướng dẫn cụ thể về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, thẩm quyền, trách nhiệm, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình, quản lý và công khai công tác quy hoạch cán bộ; áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của thành phố Bắc Giang.

**II- NGUYÊN TẮC**

**1.** Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

**2.** Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ.

**3.** Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ các cấp, các địa phương, đơn vị và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đấu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 05 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác nhưng không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

4. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch cấp ủy làm cơ sở quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ; lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của thành phố và góp phần chuẩn bị nguồn quy hoạch cán bộ của tỉnh.

5. Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm<sup>1</sup>. Mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, trong đó nói chung phải có ít nhất 2/3 số cán bộ giữ chức danh cấp dưới trực tiếp (cả trong và ngoài cơ quan) so với tổng số cán bộ quy hoạch chức danh đó; một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp (tính trong cùng một nhiệm kỳ, giai đoạn).

6. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh quy hoạch; việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng.

### III- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của thành phố, nhất người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch: (1) Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ; (2) Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; năng lực công tác (kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao); uy tín (kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm-nếu có, theo quy định); chiều hướng, triển vọng phát triển (khả năng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch).

<sup>1</sup> Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy nhiệm kỳ 2020-2025, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; nếu đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì giới thiệu vào quy hoạch chức danh Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Bí thư Thành ủy hoặc chức danh khác cao hơn chức danh đang đảm nhiệm.

**5.** Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra ngoài quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp; kịp thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có phẩm chất, năng lực, uy tín và triển vọng phát triển. Việc bổ sung quy hoạch chủ yếu là cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

**6.** Đối với quy hoạch chức danh người đứng đầu; nhân sự đưa vào quy hoạch phải thật sự tiêu biểu, có uy tín và năng lực lãnh đạo, quản lý, có khả năng đảm đương được nhiệm vụ của chức danh quy hoạch. Không đưa cấp phó vào quy hoạch chức danh cấp trưởng nếu uy tín không cao, năng lực hạn chế và quy hoạch không khả thi.

## **B- NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH QUY HOẠCH CÁN BỘ**

### **I- CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM KỲ, HIỆU LỰC QUY HOẠCH**

#### **1. Chức danh quy hoạch**

Quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của thành phố theo phân cấp quản lý cán bộ.

#### **2. Đối tượng quy hoạch**

**2.1. Đối với quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thành phố**

- Quy hoạch phó trưởng phòng và tương đương: Là cán bộ, công chức trong biên chế các phòng, ban, đơn vị thành phố và cán bộ, công chức phường, xã.

- Quy hoạch trưởng phòng và tương đương: Là cán bộ đang giữ chức vụ phó trưởng phòng và tương đương hoặc đã trong quy hoạch chức vụ phó trưởng phòng và tương đương; bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND phường, xã.

**2.2. Quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh chủ chốt Đảng ủy, HĐND, UBND phường, xã**

- Cán bộ quy hoạch ban chấp hành đảng bộ phường, xã: Là cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn cấp xã (đơn vị y tế, giáo dục, ...); bí thư, phó bí thư chi bộ và trưởng, phó thôn, tổ dân phố.

- Cán bộ quy hoạch ban thường vụ đảng ủy: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ hiện tại hoặc trong quy hoạch cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ tới.

- Cán bộ quy hoạch chức danh chủ chốt đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ hiện tại hoặc trong quy hoạch ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ tới.

**2.3. Đối với quy hoạch cấp ủy, Ban Thường vụ đảng ủy, chức danh bí thư, phó bí thư chi, đảng bộ cơ sở khác (không thuộc khối phường, xã)**

- Cán bộ quy hoạch cấp ủy viên: Là cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị.

- Cán bộ quy hoạch ban thường vụ đảng ủy: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ hiện tại hoặc trong quy hoạch cấp ủy của đơn vị nhiệm kỳ tới.

- Cán bộ quy hoạch Bí thư, phó bí thư chi, đảng bộ cơ sở:

+ Đối với các đảng bộ cơ sở có ban thường vụ cấp ủy: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ

hiện tại hoặc trong quy hoạch ban thường vụ đảng ủy nhiệm kỳ tới.

+ Đối với đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ hiện tại hoặc trong quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ tới.

+ Đối với chi bộ cơ sở có cấp ủy: Là cấp ủy viên nhiệm kỳ hiện tại hoặc trong quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ tới.

+ Đối với chi bộ cơ sở không có cấp ủy (chỉ có bí thư, phó bí thư): Là đảng viên của chi bộ.

Lưu ý: Đối tượng, tiêu chuẩn, độ tuổi, điều kiện quy hoạch đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Ủy ban MTTQ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo Điều lệ và Hướng dẫn của tổ chức cấp trên.

**2.4. Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt thành phố:** Có Đề án riêng.

### **3. Nhiệm kỳ quy hoạch**

- Đối với chức danh bầu cử: Quy hoạch cho 01 nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp.

- Đối với chức danh bổ nhiệm: Quy hoạch cho 01 giai đoạn (*tương ứng với nhiệm kỳ của tổ chức bầu cử*) và định hướng cho giai đoạn kế tiếp.

### **4. Hiệu lực quy hoạch**

Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra ngoài quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

## **II- THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH**

**1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quyết định phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cán bộ được phân cấp quản lý theo tinh thần Quyết định số 188-QĐ/TU ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, cụ thể:**

- Ban Thường vụ Thành ủy: Phê duyệt kết quả quy hoạch lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; cấp ủy và các chức danh chủ chốt cấp ủy, HĐND, UBND các phường, xã.

- Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy: Thực hiện hiệp y trong phê duyệt quy hoạch cán bộ các cơ quan ngành dọc của tỉnh theo quy chế, phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

- UBND thành phố: Phê duyệt kết quả quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các tổ chức hội, trường học thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các tổ chức CT-XH thành phố: Phê duyệt quy hoạch Ủy viên Ủy ban MTTQ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

- Đảng ủy các phường, xã: Phê duyệt quy hoạch ban chấp hành, ban thường trực (đối với mặt trận Tổ quốc phường, xã), ban thường vụ (đối với các tổ chức

chính trị- xã hội phường, xã), các chức danh cấp trưởng, cấp phó của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội phường, xã.

- Cấp ủy cơ sở (không là đảng bộ phường, xã): Phê duyệt quy hoạch cấp trưởng, cấp phó, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội ở đơn vị.

2. Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xem xét, bổ sung vào quy hoạch các chức danh theo phân cấp quản lý đối với cán bộ của cơ quan, đơn vị từ nơi khác.

### **III- TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC QUY HOẠCH**

#### **1. Trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị**

- Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, quy định, hướng dẫn của Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình bảo đảm phù hợp tình hình thực tiễn.

- Thực hiện quy trình nhân sự, kết luận về tiêu chuẩn chính trị, nhận xét, đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ gắn với chức danh quy hoạch theo quy định. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác quy hoạch (nếu có) theo thẩm quyền.

#### **2. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu cấp ủy các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong thẩm định, đề xuất quy hoạch cán bộ**

##### **2.1. Cơ quan ban tổ chức cấp ủy, bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan, đơn vị**

- Tham mưu triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ theo phân cấp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác quy hoạch cán bộ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trao đổi, cung cấp thông tin, giới thiệu nhân sự từ nơi khác (khi cần thiết hoặc theo yêu cầu) để tập thể lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, quyết định hoặc đề nghị quy hoạch theo thẩm quyền.

##### **2.2. Các ban, cơ quan tham mưu cấp ủy và các cơ quan có liên quan**

- Thẩm định, thẩm tra, xác minh, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cấp mình.

### **IV- PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH**

Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, đại hội mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức hội; hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch đối với nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp, thực hiện 01 lần trong quý I sau khi đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng, cơ cấu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra (trường hợp cần thiết,

tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 02 trong năm và phải sau ít nhất 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch). Cụ thể:

### **1. Đối với các cơ quan lãnh đạo theo nhiệm kỳ bầu cử**

Năm 2022, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp, đồng thời tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại theo Hướng dẫn này:

(1) Xây dựng quy hoạch ban chấp hành (đảng bộ, chi bộ) và ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030; quy hoạch chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường, xã nhiệm kỳ 2026-2031.

(2) Rà soát, bổ sung quy hoạch ban chấp hành (đảng bộ, chi bộ) và ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường, xã nhiệm kỳ 2021-2026.

(3) Đối với mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội các cấp, Hội Chữ thập đỏ thành phố: Việc xây dựng quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ (đối với các tổ chức chính trị- xã hội các cấp, Hội Chữ thập đỏ thành phố), ban thường trực (đối với mặt trận Tổ quốc các cấp), các chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức mình nhiệm kỳ kế tiếp và rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại tương tự quy hoạch cấp ủy.

### **2. Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành ủy, HĐND, UBND, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội và Hội Chữ thập đỏ thành phố**

Năm 2022, xây dựng quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị theo giai đoạn kế tiếp tương ứng với nhiệm kỳ kế tiếp của tổ chức đó; đồng thời, tiến hành rà soát, bổ sung cán bộ trong danh sách quy hoạch giai đoạn hiện tại<sup>2</sup>:

#### **2.1. Đối với các ban, cơ quan thuộc Thành ủy**

(1) Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các ban, cơ quan thuộc Thành ủy giai đoạn kế tiếp (*giai đoạn 2025-2030, tương ứng nhiệm kỳ cấp ủy các cấp*)

(2) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các ban, cơ quan thuộc Thành ủy giai đoạn hiện tại (*giai đoạn 2020-2025, tương ứng nhiệm kỳ cấp ủy các cấp*): Trên cơ sở rà soát danh sách quy hoạch cán bộ hiện hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề nghị cấp có thẩm quyền đưa ra ngoài quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, đồng thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới.

#### **2.2. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND các cấp**

(1) Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND giai đoạn kế tiếp (*giai đoạn 2026-2031, tương ứng nhiệm kỳ HĐND, UBND các cấp*).

(2) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị

<sup>2</sup> Quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn hiện tại là quy hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt đang thực hiện tại đơn vị, địa phương, tương ứng với nhiệm kỳ hiện tại của cấp ủy (đối với cơ quan đảng), nhiệm kỳ HĐND, UBND (đối với cơ quan khối nhà nước)... **Ví dụ:** Danh sách cán bộ đã được phê duyệt quy hoạch chức danh phó trưởng ban tổ chức Thành ủy năm 2021 và những năm tiếp theo; năm 2022 tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh phó trưởng ban tổ chức Thành ủy giai đoạn 2020-2025 (tương ứng với nhiệm kỳ cấp ủy).

thuộc HĐND, UBND giai đoạn hiện tại (giai đoạn 2021-2026, tương ứng nhiệm kỳ HĐND, UBND các cấp): Thực hiện tương tự các ban, cơ quan thuộc cấp ủy.

## **V- TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỘ TUỔI CÁN BỘ QUY HOẠCH**

### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện**

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với chức danh cán bộ theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những cán bộ cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định, cụ thể:

#### **1.1. Đối với cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thành phố**

- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo, kinh nghiệm công tác phù hợp với vị trí việc làm.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên.

#### **1.2. Đối với quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp ủy, HĐND, UBND phường, xã**

- Trình độ chuyên môn:

+ Cán bộ quy hoạch là cán bộ chuyên trách, công chức phường, xã phải có trình độ chuyên môn đại học trở lên.

+ Cán bộ quy hoạch là cán bộ không chuyên trách phường, xã: trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên.

#### **1.3. Đối với quy hoạch cấp ủy, chức danh bí thư, phó bí thư chi, đảng bộ cơ sở khác (không thuộc khối phường, xã)**

- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên.

*Cán bộ ở thời điểm đưa vào quy hoạch có thể chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, song phải bảo đảm về trình độ chuyên môn; trình độ lý luận chính trị nếu chưa đạt chuẩn, cần tiếp tục đào tạo để đạt chuẩn trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tuy nhiên phải đảm bảo trong quy hoạch một chức danh phải có ít nhất 2 người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh đó.*

### **2. Về độ tuổi**

**2.1.** Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp (hoặc giai đoạn kế tiếp) phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng). Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm trong nhiệm kỳ (hoặc giai đoạn) hiện tại (tương ứng với nhiệm kỳ cấp ủy 2020-2025; nhiệm kỳ Quốc hội, HĐND, UBND các cấp 2021-2026; nhiệm kỳ hiện tại của ủy ban mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội và các tổ chức hội), cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở lên.

#### **2.2. Thời điểm tính tuổi quy hoạch**

##### **a. Thời điểm tính tuổi quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp**

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch ban chấp hành đảng bộ và ban thường vụ, bí

thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030; các chức danh lãnh đạo, quản lý các ban, cơ quan, đơn vị thuộc Thành ủy giai đoạn 2025-2030: Là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ ở mỗi cấp. Theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, thời điểm tính tuổi như sau: Đối với quy hoạch cấp cơ sở là tháng 4/2025, ở thành phố là tháng 6/2025.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường, xã nhiệm kỳ 2026-2031; các chức danh lãnh đạo, quản lý các ban, cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND thành phố giai đoạn 2026-2031: Là thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, thời điểm tính tuổi là tháng 5/2026.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch ban chấp hành, ban thường trực, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ kế tiếp của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức hội: Là thời điểm tổ chức đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức ở nhiệm kỳ hiện tại cộng với 05 năm (60 tháng), tương tự cách xác định thời điểm tính tuổi quy hoạch của cấp ủy.

*b. Thời điểm tính tuổi khi rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm đối với nhiệm kỳ hiện tại:* Là thời điểm cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ có thẩm quyền nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự đề nghị rà soát, bổ sung quy hoạch (**tháng 01** hằng năm, khi thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch 01 lần sau khi đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức).

### **2.3. Phương pháp tính tuổi quy hoạch**

Thống nhất lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo quy định tại Bộ Luật lao động năm 2019; Kết luận số 08-KL/TW ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị; Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử để làm căn cứ xác định điều kiện về tuổi cán bộ khi xem xét, giới thiệu quy hoạch. Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi được quy định và thực hiện như phương pháp nêu trên (nếu có).

*a. Tính tuổi cán bộ quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP trừ tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác*

*(1) Quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy; các chức danh lãnh đạo, quản lý các ban, cơ quan, đơn vị thuộc cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, nhiệm kỳ (giai đoạn) 2025-2030:*

- Cấp cơ sở (gồm đảng bộ phường, xã và các chi, đảng bộ cơ sở khác trực thuộc Thành ủy): Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

- Thành phố: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây.

*(2) Quy hoạch chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường, xã; các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND thành phố nhiệm kỳ (giai đoạn) 2026-2031:* Nam sinh từ tháng 5/1969, nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

*(3) Quy hoạch ban chấp hành, ban thường trực, ban thường vụ, người đứng*



*đầu, cấp phó của người đứng đầu ủy ban mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và các tổ chức hội nhiệm kỳ kế tiếp: Xác định thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 60 tháng<sup>3</sup>, cụ thể:*

*- Đối với ban thường trực, chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc nhiệm kỳ 2024-2029:*

+ Phường, xã: Nam sinh từ tháng 3/1967, nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây.

+ Thành phố: Nam sinh từ tháng 5/1967, nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây.

*- Đối với ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ nhiệm kỳ 2026-2031:*

+ Phường, xã và tương đương (cấp cơ sở): Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

+ Thành phố: Sinh từ tháng 10/1972 trở lại đây.

*- Đối với ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh lãnh đạo Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028:*

+ Phường, xã: Nam sinh từ tháng 5/1966, nữ sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây.

+ Thành phố: Nam sinh từ tháng 6/1966, nữ sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây.

*- Đối với ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh lãnh đạo Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh nhiệm kỳ kế tiếp: Thực hiện theo Hướng dẫn này và quy định, hướng dẫn của mỗi tổ chức; thời điểm tổ chức đại hội Đoàn Thanh niên các cấp nhiệm kỳ 2027-2032: Phường, xã và tương đương (cấp cơ sở) tháng 5/2027; thành phố tháng 8/2027.*

*b. Tính tuổi cán bộ khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm:*

*- Việc xác định độ tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp:*

+ *Rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp: Thời gian công tác thực tế của cán bộ tính từ thời điểm tính tuổi theo quy định, cán bộ phải còn thời gian công tác ít nhất 01 nhiệm kỳ (60 tháng).*

+ *Rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại: Thời gian công tác thực tế của cán bộ tính từ thời điểm cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự đề nghị quy hoạch đến khi cán bộ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định, phải còn đủ ít nhất 72 tháng.*

*- Đối với tuổi cán bộ khi rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022: Thời điểm tính tuổi khi rà soát, bổ sung quy hoạch: Tháng 3/2022 (Nam sinh từ tháng 4/1966, nữ sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây).*

## **VI- HỆ SỐ, SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU**

### **1. Về hệ số, số lượng**

*- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp: Các cơ quan, đơn vị xây dựng quy hoạch có hệ số từ 1,0 - 1,5 lần số lượng cấp ủy,*

<sup>3</sup> - *Đối với ban thường trực, chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc nhiệm kỳ 2029-2034: (1) Phường, xã: Nam sinh từ tháng 3/1972, nữ sinh từ tháng 9/1974 trở lại đây. (2) Thành phố: Nam sinh từ tháng 5/1972, nữ sinh từ tháng 9/1974 trở lại đây.*

*- Đối với ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh lãnh đạo Hội Nông dân nhiệm kỳ 2028-2033: (1) Phường, xã: Nam sinh từ tháng 5/1971, nữ sinh từ tháng 01/1974 trở lại đây. (2) Thành phố: Nam sinh từ tháng 6/1971, nữ sinh từ tháng 02/1974 trở lại đây.*

ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra khóa đương nhiệm (theo đề án nhân sự đại hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt); trong đó, năm 2022- các cơ quan, đơn vị xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp có hệ số từ 1,0 - 1,2 lần<sup>4</sup>, hằng năm rà soát, bổ sung những nhân tố mới, có năng lực nổi trội, triển vọng phát triển (bảo đảm đến cuối nhiệm kỳ không quá 1,5 lần).

- Số lượng quy hoạch đối với chức danh lãnh đạo, quản lý: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ không quy hoạch quá 03 chức danh<sup>5</sup> ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch<sup>6</sup> (ở cùng một nhiệm kỳ hoặc giai đoạn; không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra).

## 2. Về cơ cấu

Phần đầu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Quy định 50-QĐ/TW của Bộ Chính trị; các nghị quyết, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Nghị quyết số 173-NQ/TU; Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 01/8/2018 thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; trong đó:

### 2.1. Cơ cấu độ tuổi

*a. Quy hoạch cấp trưởng, phó phòng, ban, cơ quan, đơn vị thành phố:*

Cán bộ dưới 40 tuổi, chiếm khoảng 25% tổng số cán bộ được quy hoạch.

*b. Quy hoạch phường, xã*

- Ban chấp hành đảng bộ: Cán bộ dưới 40 tuổi khoảng 20-30%; 40-50 tuổi khoảng 50-60%; trên 50 tuổi khoảng 10-20%.

- Ban thường vụ đảng ủy: Cán bộ dưới 40 tuổi từ 20% trở lên; 40-50 tuổi khoảng 50-65%; trên 50 tuổi khoảng 10-20%.

- Có ít nhất 15% cán bộ dưới 40 tuổi trong quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó bí thư cấp ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường, xã.

*c. Quy hoạch các chi, đảng bộ cơ sở khác (không là đảng bộ phường, xã)*

- Ban chấp hành đảng (chi) bộ: Cán bộ dưới 40 tuổi khoảng 20-30%; 40-50 tuổi khoảng 50-60%; trên 50 tuổi khoảng 10-20%.

- Ban thường vụ đảng ủy: Cán bộ dưới 40 tuổi từ 20% trở lên; 40-50 tuổi khoảng 50-65%; trên 50 tuổi khoảng 10-20%.

- Có ít nhất 15% cán bộ dưới 40 tuổi trong quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó bí đảng (chi) bộ.

### 2.2. Cơ cấu cán bộ nữ

- Các phòng, ban, đơn vị có trên 30% cán bộ, công chức, viên chức là nữ giới

<sup>4</sup> Ví dụ: Đảng bộ phường, xã được phê duyệt số lượng ủy viên ban chấp hành đảng bộ là 15 đồng chí, ủy viên ban thường vụ là 5 đồng chí; khi đó, số lượng quy hoạch **tối đa** sẽ là: (1) Ủy viên ban chấp hành đảng bộ:  $15 \times 1,2 = 18$ ; (2) Ủy viên ban thường vụ cấp ủy:  $5 \times 1,2 = 6$ .

<sup>5</sup> Ví dụ: Theo Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy: Ban Tổ chức Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy... có 02 phó trưởng ban, số lượng quy hoạch **tối đa** sẽ là:  $02 \times 03 = 06$  cán bộ.

<sup>6</sup> Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn B- Phó Chủ tịch UBND phường C có thể đề nghị phê duyệt quy hoạch tối đa 03 chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (như: Bí thư, phó bí thư thường trực phường C; chủ tịch HĐND, UBND phường C; Phó trưởng phòng và các chức danh khác nhưng tối đa không quá 03 chức danh).

thì phải có cán bộ nữ trong quy hoạch lãnh đạo. Đảm bảo cán bộ nữ khoảng từ 25% trở lên.

- Cán bộ nữ trong quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở chiếm tỷ lệ không dưới 25%.

- Có ít nhất 01 cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh chủ chốt cấp ủy, HĐND, UBND phường, xã; bí thư, phó bí thư chi, đảng bộ cơ sở.

## **VII- QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH**

1. Quy trình quy hoạch cán bộ gồm: (1) Xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ kế tiếp vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội; (2) Rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm (gồm quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp) thực hiện theo **Phụ lục 1**.

2. Hồ sơ nhân sự quy hoạch: Thực hiện theo **Phụ lục 2**.

## **VIII- CÔNG KHAI VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH**

### **1. Công khai quy hoạch**

Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra ngoài quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác và cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch theo quy định.

### **2. Quản lý và sử dụng quy hoạch**

Căn cứ kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

(1) Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và bố trí, sắp xếp cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ quy hoạch nhằm rèn luyện, thử thách cán bộ ở thực tiễn để đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

(2) Định kỳ 06 tháng, hằng năm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với cán bộ trong quy hoạch. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nơi không lập đảng đoàn, ban cán sự đảng) có trách nhiệm chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm theo quy định.

## **IX- CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯƠNG NHIÊN RA NGOÀI QUY HOẠCH**

Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân), hoặc bị kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch hoặc cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra ngoài quy hoạch; cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch kịp thời ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra ngoài quy hoạch mà không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu

lực theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

### **C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. UBND thành phố:** Hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các tổ chức Hội, các trường học thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy).

- Các chi, đảng bộ cơ sở, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thành phố chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo phân cấp quản lý bảo đảm đúng tinh thần quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và Hướng dẫn này, đồng thời bảo đảm phù hợp tình hình thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Chữ thập đỏ thành phố tổ chức thực hiện xây dựng quy hoạch cán bộ theo Hướng dẫn này và chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

**2. Giao Ban Tổ chức Thành ủy** chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

**3. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố** có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện Hướng dẫn này ở các đơn vị được phân công phụ trách.

**4. Hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ** (kèm theo các phụ lục) có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các quy định trước đây về quy hoạch cán bộ không phù hợp với Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, báo cáo) xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND TP,
- Các phòng, ban, đơn vị MTTQ, các tổ chức CT-XH thành phố,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Vũ Trí Hải**